THỜI KHÓA BIỂU BAN TỰ NHIÊN HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2019-2020 Áp dụng từ ngày (04/11/2019)

GVCN			Loan-AV	Vân-TI	Hà-AV	Na-VH	Trí-TH	Hiền-VL	Liên-TH	An-AV	Lan-TH	Thy-TI	Hồng-SH	Nga-LS	Tú-HH
PHÒNG HỌC			22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34
LỚP			12A01	12A02	12A03	12A04	12A05	12A06	12A07	12A08	12A09	12A10	12A11	12A12	12A13
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
		T2 S2	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
		T2 S3	Toán Học	Anh Văn	Văn Học	Văn Học	Sinh Học	Anh Văn	Địa Lý	Văn Học	Địa Lý	Sinh Học	Văn Học	Toán Học	Lịch Sử
		T2 S4	Sinh Học	Vật Lý	Anh Văn	Văn Học	Vật Lý	Vật Lý	Văn Học	Địa Lý	Văn Học	Lịch Sử	Lịch Sử	Sinh Học	Văn Học
		T2 S5	Văn Học	Vật Lý	Anh Văn	Anh Văn	Văn Học	Vật Lý	Toán Học	Lịch Sử	Văn Học	Địa Lý	Sinh Học	Lịch Sử	Văn Học
	CHIỀU	T2 C1	22	23	25	25	26	30			30	31	32	33	34
		T2 C2	Văn Học	Toán Học	Sinh Học	Sinh Học	Vật Lý	Hóa Học			Hóa Học	Vật Lý	Sinh Học	Sinh Học	
		T2 C3	Văn Học	Toán Học	Hóa Học	Hóa Học	Sinh Học	Vật Lý			Vật Lý	Sinh Học	Vật Lý	Hóa Học	Sinh Học
		T2 C4	Toán Học	Anh Văn	Vật Lý	Vật Lý	Hóa Học	Sinh Học			Sinh Học	Hóa Học	Hóa Học	Vật Lý	Hóa Học
		T2 C5	Toán Học	Anh Văn											Vật Lý
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Văn Học	Tin Học	Sinh Học	Anh Văn	Anh Văn	Văn Học	Hóa Học	Vật Lý	Tin Học	Anh Văn	Hóa Học	Sinh Học	Anh Văn
		T3 S2	Văn Học	Tin Học	Hóa Học	Anh Văn	Anh Văn	Văn Học	Hóa Học	Vật Lý	Tin Học	Anh Văn	Hóa Học	Văn Học	Sinh Học
		T3 S3	Sinh Học	Hóa Học	Hóa Học	Văn Học	Sinh Học	Anh Văn	Văn Học	Sinh Học	Hóa Học	Văn Học	Anh Văn	Văn Học	Văn Học
		T3 S4	Anh Văn	Hóa Học	Văn Học	Tin Học	Văn Học	Tin Học	Sinh Học	Văn Học	Hóa Học	Văn Học	Văn Học	Anh Văn	Tin Học
		T3 S5	Anh Văn	Văn Học	Văn Học	Tin Học	Văn Học	Tin Học	Anh Văn	Văn Học	Sinh Học	Sinh Học	Văn Học	Anh Văn	Tin Học
	CHIỀU	T3 C1	22	23	24	25		27	28	28		31	32	33	34
		T3 C2	Công Nghệ	GDCD	Văn Học	Văn Học		GDQP	Sinh Học	Sinh Học		GDCD	Văn Học	Công Nghệ	GDQP
		T3 C3	GDCD	Công Nghệ	Văn Học	Văn Học		GDQP	Vật Lý	Vật Lý		Anh Văn	Văn Học	GDCD	GDQP
		T3 C4	GDQP	Văn Học	GDCD	Anh Văn		Công Nghệ	Hóa Học	Hóa Học		Anh Văn	Công Nghệ	GDQP	Anh Văn
		T3 C5	GDQP	Văn Học	Công Nghệ	Anh Văn						Công Nghệ		GDQP	Anh Văn
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Anh Văn	Địa Lý	Toán Học	Sinh Học	Vật Lý	Toán Học	Lịch Sử	Sinh Học	Toán Học	Tin Học	Lịch Sử	Tin Học	Địa Lý
		T4 S2	Anh Văn	Lịch Sử	Toán Học	Địa Lý	Lịch Sử	Sinh Học	Sinh Học	Lịch Sử	Toán Học	Tin Học	Anh Văn	Tin Học	Lịch Sử
		T4 S3	Lịch Sử	Anh Văn	Địa Lý	Vật Lý	Anh Văn	Lịch Sử	Toán Học	Anh Văn	Lịch Sử	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Anh Văn
		T4 S4	Địa Lý	Anh Văn	Vật Lý	Toán Học	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	Tin Học	Anh Văn	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Toán Học
		T4 S5	Toán Học	Sinh Học	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Anh Văn	Anh Văn	Tin Học	Anh Văn	Toán Học	Sinh Học	Lịch Sử	Toán Học
	CHIỀU	T4 C1	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	
		T4 C2	Anh Văn	GDQP	Anh Văn	Toán Học	GDCD	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Anh Văn	GDQP	Anh Văn	Anh Văn	
		T4 C3	Anh Văn	GDQP	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Anh Văn	GDQP	Anh Văn	Anh Văn	
		T4 C4	Toán Học	Toán Học	Toán Học	GDCD	GDQP	Toán Học	GDQP	Toán Học	Toán Học	Toán Học	Toán Học	Toán Học	
		T4 C5					GDQP	GDCD	GDQP	Toán Học			Toán Học		
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	Vật Lý	Sinh Học	Toán Học	Toán Học	Hóa Học	Lịch Sử	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Văn Học	Toán Học	Anh Văn	Hóa Học
		T5 S2	Vật Lý	Văn Học	Tin Học	Toán Học	Hóa Học	Văn Học	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Văn Học	Toán Học	Anh Văn	Hóa Học
		T5 S3	Lịch Sử	Văn Học	Tin Học	Sinh Học	Anh Văn	Văn Học	Lịch Sử	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Địa Lý	Vật Lý	Anh Văn
		T5 S4	Tin Học	Toán Học	Sinh Học	Lịch Sử	Lịch Sử	Sinh Học	Tin Học	Hóa Học	Toán Học	Vật Lý	Anh Văn	Vật Lý	Anh Văn
		T5 S5	Tin Học	Toán Học	Lịch Sử	Anh Văn	Văn Học	Toán Học	Tin Học	Hóa Học	Sinh Học	Vật Lý	Anh Văn	Địa Lý	Sinh Học
	CHIỀU	T5 C1	22	22	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34
		T5 C2	Sinh Học	Sinh Học	GDQP	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Công Nghệ	GDQP	Văn Học	Toán Học	Toán Học	Toán Học
		T5 C3	Hóa Học	Hóa Học	GDQP	Công Nghệ	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Văn Học	GDQP	Văn Học	GDCD	Toán Học	Công Nghệ
		T5 C4	Vật Lý	Vật Lý	Toán Học	GDQP	Công Nghệ	Văn Học	GDCD	Văn Học	Toán Học	Toán Học	GDQP	Văn Học	GDCD
		T5 C5			Toán Học	GDQP		Văn Học	Công Nghệ	Toán Học	Toán Học	Toán Học	GDQP	Văn Học	
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	Toán Học	Lịch Sử	Anh Văn	Hóa Học	Toán Học	Địa Lý	Vật Lý	Anh Văn	Vật Lý	Hóa Học	Văn Học	Hóa Học	Vật Lý
		T6 S2	Toán Học	Anh Văn	Vật Lý	Hóa Học	Toán Học	Toán Học	Vật Lý	Anh Văn	Vật Lý	Hóa Học	Tin Học	Hóa Học	Vật Lý
		T6 S3	Văn Học	Toán Học	Toán Học	Lịch Sử	Tin Học	Toán Học	Toán Học	Văn Học	Văn Học	Lịch Sử	Tin Học	Văn Học	Văn Học
		T6 S4	Hóa Học	Toán Học	Lịch Sử	Vật Lý	Tin Học	Hóa Học	Văn Học	Toán Học	Văn Học	Toán Học	Vật Lý	Văn Học	Toán Học
		T6 S5	Hóa Học	Văn Học	Văn Học	Văn Học	Địa Lý	Hóa Học	Văn Học	Toán Học	Lịch Sử	Toán Học	Vật Lý	Toán Học	Toán Học
	CHIỀU	T6 C1					26		28	29	30				34
		T6 C2					Văn Học		Văn Học	GDCD	Công Nghệ				Văn Học
		T6 C3					Văn Học		Văn Học	GDQP	GDCD				Văn Học
		T6 C4					Toán Học		Toán Học	GDQP	Văn Học				Toán Học
		T6 C5					Toán Học				Văn Học				Toán Học
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1													
		T7 S2													
		T7 S3													
		T7 S4													
		T7 S5													
	CHIỀU	T7 C1													
		T7 C2													
		T7 C3													
		T7 C4													
		T7 C5													

THỜI KHÓA BIỂU BAN XÃ HỘI HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2019-2020 Áp dụng từ ngày (04/11/2019)

		GVCN	Nga-TD	Anh-TH	Ly-TH	Vy-AV	Tuyền-HH	Nhung-AV	Thu-LS	Hiền-ĐL	Vân-VL	Đoán-TH	Thuận-VH	Phương-TH	Châu-AV
		PHÒNG HỌC	19	18	17	16	15	14	11	10	9	8	35	21	20
		LỚP	12A01	12A02	12A03	12A04	12A05	12A06	12A07	12A08	12A09	12A10	12A11	12A12	12A13
THỨ HAI	SÁNG	T2 S1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
		T2 S2	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
		T2 S3	Toán Học	Anh Văn	Văn Học	Văn Học	Sinh Học	Anh Văn	Địa Lý	Văn Học	Địa Lý	Sinh Học	Văn Học	Toán Học	Lịch Sử
		T2 S4	Sinh Học	Vật Lý	Anh Văn	Văn Học	Vật Lý	Vật Lý	Văn Học	Địa Lý	Văn Học	Lịch Sử	Lịch Sử	Sinh Học	Văn Học
		T2 S5	Văn Học	Vật Lý	Anh Văn	Anh Văn	Văn Học	Vật Lý	Toán Học	Lịch Sử	Văn Học	Địa Lý	Sinh Học	Lịch Sử	Văn Học
	CHIỀU	T2 C1	22	23			27	27	28	29	29	P.NN2	24	13	24
		T2 C2	Văn Học	Toán Học			Lịch Sử	Lịch Sử	GDCD			Địa Lý	Lịch Sử	GDCD	Lịch Sử
		T2 C3	Văn Học	Toán Học			GDCD	GDCD	Địa Lý	Địa Lý	Địa Lý	GDCD	Địa Lý	Lịch Sử	Địa Lý
		T2 C4	Toán Học	Anh Văn			Địa Lý	Địa Lý	Lịch Sử	GDCD	GDCD	Lịch Sử	GDCD	Địa Lý	GDCD
		T2 C5	Toán Học	Anh Văn						Lịch Sử	Lịch Sử				
THỨ BA	SÁNG	T3 S1	Văn Học	Tin Học	Sinh Học	Anh Văn	Anh Văn	Văn Học	Hóa Học	Vật Lý	Tin Học	Anh Văn	Hóa Học	Sinh Học	Anh Văn
		T3 S2	Văn Học	Tin Học	Hóa Học	Anh Văn	Anh Văn	Văn Học	Hóa Học	Vật Lý	Tin Học	Anh Văn	Hóa Học	Văn Học	Sinh Học
		T3 S3	Sinh Học	Hóa Học	Hóa Học	Văn Học	Sinh Học	Anh Văn	Văn Học	Sinh Học	Hóa Học	Văn Học	Anh Văn	Văn Học	Văn Học
		T3 S4	Anh Văn	Hóa Học	Văn Học	Tin Học	Văn Học	Tin Học	Sinh Học	Văn Học	Hóa Học	Văn Học	Văn Học	Anh Văn	Tin Học
		T3 S5	Anh Văn	Văn Học	Văn Học	Tin Học	Văn Học	Tin Học	Anh Văn	Văn Học	Sinh Học	Sinh Học	Văn Học	Anh Văn	Tin Học
	CHIỀU	T3 C1	22	23	24	25		27				31	32	33	34
		T3 C2	Công Nghệ	GDCD	Văn Học	Văn Học		GDQP				GDCD	Văn Học	Công Nghệ	GDQP
		T3 C3	GDCD	Công Nghệ	Văn Học	Văn Học		GDQP				Anh Văn	Văn Học	GDCD	GDQP
		T3 C4	GDQP	Văn Học	GDCD	Anh Văn		Công Nghệ				Anh Văn	Công Nghệ	GDQP	Anh Văn
		T3 C5	GDQP	Văn Học	Công Nghệ	Anh Văn						Công Nghệ		GDQP	Anh Văn
THỨ TƯ	SÁNG	T4 S1	Anh Văn	Địa Lý	Toán Học	Sinh Học	Vật Lý	Toán Học	Lịch Sử	Sinh Học	Toán Học	Tin Học	Lịch Sử	Tin Học	Địa Lý
		T4 S2	Anh Văn	Lịch Sử	Toán Học	Địa Lý	Lịch Sử	Sinh Học	Sinh Học	Lịch Sử	Toán Học	Tin Học	Anh Văn	Tin Học	Lịch Sử
		T4 S3	Lịch Sử	Anh Văn	Địa Lý	Vật Lý	Anh Văn	Lịch Sử	Toán Học	Anh Văn	Lịch Sử	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Anh Văn
		T4 S4	Địa Lý	Anh Văn	Vật Lý	Toán Học	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	Tin Học	Anh Văn	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Toán Học
		T4 S5	Toán Học	Sinh Học	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Anh Văn	Anh Văn	Tin Học	Anh Văn	Toán Học	Sinh Học	Lịch Sử	Toán Học
	CHIỀU	T4 C1	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	
		T4 C2	Anh Văn	GDQP	Anh Văn	Toán Học	GDCD	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Anh Văn	GDQP	Anh Văn	Anh Văn	
		T4 C3	Anh Văn	GDQP	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Anh Văn	GDQP	Anh Văn	Anh Văn	
		T4 C4	Toán Học	Toán Học	Toán Học	GDCD	GDQP	Toán Học	GDQP	Toán Học	Toán Học	Toán Học	Toán Học	Toán Học	
		T4 C5					GDQP	GDCD	GDQP	Toán Học			Toán Học		
THỨ NĂM	SÁNG	T5 S1	Vật Lý	Sinh Học	Toán Học	Toán Học	Hóa Học	Lịch Sử	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Văn Học	Toán Học	Anh Văn	Hóa Học
		T5 S2	Vật Lý	Văn Học	Tin Học	Toán Học	Hóa Học	Văn Học	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Văn Học	Toán Học	Anh Văn	Hóa Học
		T5 S3	Lịch Sử	Văn Học	Tin Học	Sinh Học	Anh Văn	Văn Học	Lịch Sử	Anh Văn	Toán Học	Toán Học	Địa Lý	Vật Lý	Anh Văn
		T5 S4	Tin Học	Toán Học	Sinh Học	Lịch Sử	Lịch Sử	Sinh Học	Tin Học	Hóa Học	Toán Học	Vật Lý	Anh Văn	Vật Lý	Anh Văn
		T5 S5	Tin Học	Toán Học	Lịch Sử	Anh Văn	Văn Học	Toán Học	Tin Học	Hóa Học	Sinh Học	Vật Lý	Anh Văn	Địa Lý	Sinh Học
	CHIỀU	T5 C1			24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34
		T5 C2			GDQP	Toán Học	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Công Nghệ	GDQP	Văn Học	Toán Học	Toán Học	Toán Học
		T5 C3			GDQP	Công Nghệ	Anh Văn	Toán Học	Anh Văn	Văn Học	GDQP	Văn Học	GDCD	Toán Học	Công Nghệ
		T5 C4			Toán Học	GDQP	Công Nghệ	Văn Học	GDCD	Văn Học	Toán Học	Toán Học	GDQP	Văn Học	GDCD
		T5 C5			Toán Học	GDQP		Văn Học	Công Nghệ	Toán Học	Toán Học	Toán Học	GDQP	Văn Học	
THỨ SÁU	SÁNG	T6 S1	Toán Học	Lịch Sử	Anh Văn	Hóa Học	Toán Học	Địa Lý	Vật Lý	Anh Văn	Vật Lý	Hóa Học	Văn Học	Hóa Học	Vật Lý
		T6 S2	Toán Học	Anh Văn	Vật Lý	Hóa Học	Toán Học	Toán Học	Vật Lý	Anh Văn	Vật Lý	Hóa Học	Tin Học	Hóa Học	Vật Lý
		T6 S3	Văn Học	Toán Học	Toán Học	Lịch Sử	Tin Học	Toán Học	Toán Học	Văn Học	Văn Học	Lịch Sử	Tin Học	Văn Học	Văn Học
		T6 S4	Hóa Học	Toán Học	Lịch Sử	Vật Lý	Tin Học	Hóa Học	Văn Học	Toán Học	Văn Học	Toán Học	Vật Lý	Văn Học	Toán Học
		T6 S5	Hóa Học	Văn Học	Văn Học	Văn Học	Địa Lý	Hóa Học	Văn Học	Toán Học	Lịch Sử	Toán Học	Vật Lý	Toán Học	Toán Học
	CHIỀU	T6 C1	22	22	24	25	26		28	29	30				34
		T6 C2	Lịch Sử	Lịch Sử	Địa Lý	GDCD	Văn Học		Văn Học	GDCD	Công Nghệ				Văn Học
		T6 C3	GDCD	GDCD	Lịch Sử	Địa Lý	Văn Học		Văn Học	GDQP	GDCD				Văn Học
		T6 C4	Địa Lý	Địa Lý	GDCD	Lịch Sử	Toán Học		Toán Học	GDQP	Văn Học				Toán Học
		T6 C5					Toán Học				Văn Học				Toán Học
THỨ BẢY	SÁNG	T7 S1													
		T7 S2													
		T7 S3													
		T7 S4													
		T7 S5													
	CHIỀU	T7 C1													
		T7 C2													
		T7 C3													
		T7 C4													
		T7 C5													